

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 476/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 15 - 9 - 2020.

“V/v tranh chấp Ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Hùng

2. Ông Lý Khắc Chung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú không tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 219/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 163/2020/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Thùy Tr, sinh năm 1992, nơi cư trú: tổ 13, ấp KL, xã KH, huyện CP, tỉnh An Giang. Địa chỉ liên lạc: số 25, tổ 1, ấp MT, xã MĐ, huyện CP, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1992, nơi cư trú: số 513, tổ 13, ấp Khánh Lợi, xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Tất cả đương sự có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 3 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Thùy Tr trình bày:

Năm 2013, do mai mối và tìm hiểu một thời gian thì anh chị kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Khánh Hòa. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc sau đó do anh H không chăm lo gia đình, ăn chơi cờ bạc nên vợ chồng thường xuyên cãi vã. Anh chị ly thân từ cuối năm 2019, nay tình cảm không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: anh chị có 01 (một) con chung tên Nguyễn Huỳnh Kim Th, sinh ngày 15/7/2015, khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Th và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Cháu Th sống cùng anh chị từ khi sinh ra đến năm 2017, anh chị lên Tp.Hồ Chí Minh sinh sống thì đưa cháu Th theo cùng. Đến khoảng giữa năm 2018, anh H mang cháu Thùy về quê sống, chị tiếp tục ở lại Tp.Hồ Chí Minh. Cho đến cuối năm 2018, chị về quê sống cùng anh H và cháu Thùy. Nhưng do cự cãi nên đến cuối năm 2019 thì anh chị ly thân, chị lên Tp.Hồ Chí Minh để cháu Thùy tiếp tục sống cùng anh H, thời gian này cháu Thùy do anh H nuôi dưỡng. Đến tháng 6/2020, chị về thăm cháu và đưa cháu theo chị lên Tp.Hồ Chí Minh sống cùng chị, hàng ngày chị gửi cháu vào nhà trẻ và chiều đón, thu nhập khoảng 7.000.000đ – 8.000.000đ/tháng, chị bán hàng online, ở Tp.Hồ Chí Minh chỉ có 02 mẹ con chị sống cùng nhau, sống ở nhà trọ.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

- Theo tự khai ngày 06 tháng 8 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Tuấn H trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày của chị Tr về thời gian chung sống và thời gian kết hôn, anh mong muốn được hàn gắn tình cảm nhưng nếu chị Tr đã kiên quyết thì anh cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung thì anh yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Huỳnh Kim Th, sinh ngày 15/7/2015 và không yêu cầu chị Tr cấp dưỡng. Theo anh thì từ khi cháu sinh ra cho đến nay đều do anh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, khoảng thời gian chị Tr ở Tp.Hồ Chí Minh, cháu Th do anh chăm sóc nuôi dưỡng. Đến tháng 6/2020, chị Tr về thăm cháu thì bất ngờ đưa cháu lên Tp.Hồ Chí Minh sống cùng chị. Anh làm công việc tự do hiện thu nhập khoảng 8.000.000đ – 10.000.000đ/tháng.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa:

Chị Tr vẫn giữ yêu cầu khởi kiện ly hôn với anh H, yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Th và không yêu cầu cấp dưỡng. Không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung. Hiện chị đang sống ở Tp.Hồ Chí Minh tại nhà trọ cùng 01 người em gái, chị làm công nhân may tự do và bán hàng online. Thời gian tới chị có thể sẽ ở Tp. Hồ Chí Minh cũng có thể sẽ về Châu Phú sống và tìm việc làm.

Anh H đồng ý ly hôn với chị Tr nhưng anh yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết. Hiện anh đang làm ruộng và chăn nuôi cá của gia đình, anh là con trai út đang sống cùng cha mẹ ruột. Theo anh thì từ khi cháu Th sinh ra cho đến khoảng cuối tháng 6/2020 chị Tr đưa cháu đi thì đều do anh chăm sóc nuôi dưỡng, anh có nơi ở ổn định, có điều kiện kinh tế có thể nuôi dưỡng cháu Th tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Chị Tr khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh H, địa chỉ cư trú của anh H là tại ấp KL, xã KH, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Châu Phú có thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo quy định theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] *Về chứng cứ:* Sau khi hoãn phiên tòa ngày 31/8/2020, chị Trang có cung cấp sổ hóa đơn bán hàng và danh sách bán hàng online do chị tự lập, 02 biên lai thu tiền của Mần non Thiên Thần ngày 10/7/2020 và ngày 04/8/2020. Tại phiên tòa hôm nay, anh H cung cấp 01 sổ liên lạc của trường Mần non Khánh Hòa, 01 đơn xin xác nhận ngày 07/9/2020, 01 giấy báo nhập học của UBND xã Khánh Hòa, 01 giấy khen của trường Mần non Khánh Hòa ngày 10/7/2020. Hội đồng xét xử tiến hành công khai chứng cứ tại phiên tòa, các đương sự xác định đã được tiếp cận chứng cứ, không có ý kiến gì về chứng cứ.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Chị Tr và anh H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào ngày 25/8/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang nên được pháp luật Việt Nam công nhận hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Nay chị Tr yêu cầu được ly hôn với anh H và anh H cũng đồng ý ly hôn, xét thấy giữa anh chị đã ly thân từ năm 2019 cho đến nay nhưng vẫn không thể hàn gắn tình cảm gia đình. Nay anh chị cùng thống nhất ly hôn do đó Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh H và chị Tr.

[2.2] *Về con chung:* Anh chị có 01 (một) con chung Nguyễn Huỳnh Kim Th, sinh ngày 15/7/2015. Hiện cháu Th đang sống cùng chị Tr. Anh chị đều có yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Hiện cháu Th chưa đủ 07 tuổi nên không thể ghi nhận ý kiến của cháu, do đó Hội đồng xét xử xem xét về điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị Tr và anh H.

[2.3] Anh chị đều xác định trong thời gian qua từ khi cháu Th được sinh ra cho đến cuối tháng 6/2020, anh H là người luôn ở bên cháu, chăm sóc nuôi dưỡng cháu Thùy. Có khoảng thời gian giữa năm 2018 đến năm 2019 và cuối năm 2019 đến tháng 6/2020, chị Tr không sống cùng anh H và cháu Th, việc chăm sóc nuôi dưỡng cháu Th do anh H trực tiếp thực hiện, anh và cháu Th sống cùng cha mẹ ruột của anh H. Theo sổ liên lạc, giấy khen của Trường Mần non Khánh Hòa cho thấy trong khoảng thời gian anh H trực tiếp nuôi dưỡng, cháu Th được cho đi học tại trường Mần non Khánh Hòa, cháu học tập đạt kết quả tốt, cho thấy cháu phát triển về thể chất và tinh thần tốt.

[2.4] Đến cuối tháng 6/2020, chị Tr về thăm và đón cháu về ngoại chơi sau đó chị lên Tp.Hồ Chí Minh đi làm và đã đưa cháu theo cùng chị lên Tp.Hồ Chí Minh sinh sống. Theo chị trình bày, hiện chị và cháu Thùy sống tại nhà trọ, vào tháng 7, 8/2020 chị có gửi cháu đi học tại trường Mần Non Thiên Thần, vào đầu tháng 9/2020 thì chị có đưa cháu về Châu Phú nên chưa cho cháu nhập học. Việc chị đón cháu và đưa cháu đi lên Tp.Hồ Chí Minh là không có cho anh H biết trước và không được anh H đồng ý. Về nơi ở và công việc thì chị chưa xác định được sẽ sinh sống ổn định ở Tp. Hồ Chí Minh hay ở Châu Phú.

[2.5] Hội đồng xét xử nhận thấy việc chị Tr tự ý đón cháu và đưa cháu lên Tp.Hồ Chí Minh sinh sống làm ảnh hưởng đến tâm lý và cuộc sống sinh hoạt của cháu, bởi trong suốt thời gian qua, cháu được sống cùng anh H và ông bà nội ổn định, được chăm sóc nuôi dưỡng tốt. Nếu giao cháu Thùy cho chị Tr được quyền trực tiếp nuôi dưỡng sẽ không đảm bảo được sự ổn định cho cháu, từ nơi ở, sinh hoạt và học tập của cháu do chị đang ở trọ, không có nơi ở ổn định, công việc bán hàng online của chị không có nguồn thu nhập ổn định. Trong thời gian anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thùy cho thấy anh H có khả năng chăm sóc nuôi dưỡng tốt cho cháu Thùy dù không có chị Tr hỗ trợ trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng. Thiết nghĩ để đảm bảo quyền lợi cho cháu Thùy trong việc ổn định tâm lý cũng như cuộc sống sinh hoạt, học tập, điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng do đó Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu Thùy cho anh H được nuôi dưỡng, chị Tr có nghĩa vụ giao cháu Thùy cho anh H được nuôi dưỡng. Chị Tr không phải cấp dưỡng nuôi con do anh H không có yêu cầu.

[2.6] Anh H và thành viên gia đình không được cản trở chị Tr trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền thăm nom con, thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

[2.7] Về tài sản chung, nợ chung: anh chị trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.8] Về án phí: chị Tr phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 235 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Huỳnh Thị Thùy Tr.

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Huỳnh Thị Thùy Tr ly hôn với anh Nguyễn Tuấn H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 163 ngày 25 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang cấp cho chị Huỳnh Thị Thùy Tr và anh Nguyễn Tuấn H không còn giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Anh chị có 01 (một) con chung Nguyễn Huỳnh Kim Th, sinh ngày 15/7/2015. Chị Tr có nghĩa vụ giao con chung cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng và chị Tr không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh H và thành viên gia đình không được cản trở chị Tr trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền thăm nom con, thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Huỳnh Thị Thùy Tr phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0006445 ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú.

- Về quyền kháng cáo: Chị Huỳnh Thị Thùy Tr và anh Nguyễn Tuấn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Lưu; hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Cẩm Hường